

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 8 năm 2025

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THÁNG 7 NĂM 2025

Trong tháng 7/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành trên 2.000 văn bản bao gồm: 15 quyết định quy phạm pháp luật, gần 700 quyết định cá biệt, trên 30 kế hoạch... tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

Chỉ đạo xây dựng, trình Tỉnh ủy ban hành các chương trình/kế hoạch triển khai “bộ tứ chiến lược” của Bộ Chính trị, trình 03 kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI ban hành 16 Nghị quyết trong đó có các chủ trương quan trọng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước; Kế hoạch đầu tư công năm 2025 làm cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và các năm tiếp theo. Tập trung xây dựng bộ chỉ tiêu chủ yếu đưa vào văn kiện đại hội đảng cấp xã mới và phương án phân bổ chỉ tiêu phân khai chỉ tiêu cho 99 xã, phường mới trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai chương trình công tác năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ được giao. Tiếp tục giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện nhiệm vụ sau sáp nhập tỉnh¹. Tổng hợp số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh biệt phái đến làm việc tại cấp xã theo kế hoạch của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo ứng phó với thiên tai, mưa bão (ứng phó với bão số 3, Wipha) năm 2025. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh. Tập trung tháo gỡ vướng mắc các dự án trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII bảo đảm cung ứng điện đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội. Tăng cường triển khai các biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn điện và vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp. Kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Cập nhật, bổ sung trường thông

¹ Tổ chức xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến công tác tại trung tâm chính trị - hành chính của tỉnh và cấp xã trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát và thực hiện phê duyệt đối tượng đồng thời cấp kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ nghỉ việc từ ngày 01/7/2025 theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ đảm bảo minh bạch, kịp thời.

tin nhằm đảm bảo tăng cường bảo mật trong kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược chuyển đổi số báo chí.

Chỉ đạo tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; Giải quyết dứt điểm vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng trong quá trình triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh². Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh; quản lý, điều hành ngân sách các tháng cuối năm.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch năm 2025 và các chương trình mục tiêu quốc gia. Đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, người có công và trợ giúp xã hội. Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thu thập thông tin Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ năm 2025 - 2026. Đẩy mạnh triển khai thực hiện cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân. Ban hành các kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh³.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tham dự: Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025; Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 và các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2025; Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025; Hội nghị của Thủ tướng Chính phủ với các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài về đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 06 tháng cuối năm 2025, tạo đà tăng trưởng hai con số giai đoạn tiếp theo; Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y học hiện đại; Kế hoạch giải ngân vốn cho công tác giải phóng mặt bằng dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Phiên họp thứ ba của Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt; Phiên họp Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia lần thứ nhất về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025...

² Dự án Xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Quỹ đất trên trục đường Âu Cơ, giáp khu 3C-Hạng mục điểm 4B); Dự án đường dây 220kV đầu nối Nghĩa Lộ - TBA 500kV Việt Trì; Dự án đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên.

³ Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch gặp mặt, giới thiệu thông tin Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt - Trung (Lào Cai) lần thứ 25, năm 2025 tại thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2025); Kế hoạch Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025; Kế hoạch Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đoạn qua địa bàn tỉnh Lào Cai...

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch đã thăm và tặng quà đối với Người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ tiêu biểu nhân dịp 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ; tham dự dâng hương nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Làm việc với các xã, phường để duyệt Văn kiện Đại hội Đảng bộ các địa phương nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Kết luận số 24-KL/TU của Tỉnh ủy; Kiểm tra thực tế hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã sau hợp nhất và công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ cấp xã; Kiểm tra tiến độ triển khai dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Rà soát tiến độ triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về công tác y tế sau khi hợp nhất tỉnh...

Đón tiếp và làm việc với Đoàn đại biểu huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; Công ty TNHH Tập đoàn Xây dựng Thái Bình Dương (Trung Quốc); đoàn đồng chí Trần Cẩm Tú tiếp xúc cử tri sau kỳ họp 9, Quốc hội khóa XV, đồng chí Trần Hồng Minh kiểm tra tình hình thực hiện Dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

(1) Chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng ước tăng 6,73% so với cùng kỳ năm 2024; Giá trị sản xuất công nghiệp 7 tháng (giá so sánh 2010) ước đạt 39.374 tỷ đồng, bằng 54% kế hoạch, tăng 9,3% so với cùng kỳ.

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 7 tháng ước đạt 47.986 tỷ đồng, bằng 56,8% kế hoạch, tăng 14,9% so với cùng kỳ.

(3) Giá trị xuất khẩu hàng hóa 7 tháng ước đạt 1.662,3 triệu USD, bằng 53,3% kế hoạch, giảm 22,3% so với cùng kỳ.

(4) Số lượt khách du lịch 7 tháng ước đạt 6.760.993 lượt. Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 29.043 tỷ đồng, bằng 62,52% kế hoạch, tăng 52% so với cùng kỳ.

(5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 7 tháng ước đạt 10.730 tỷ đồng, bằng 51% dự toán, tăng 30% so với cùng kỳ.

(6) Tổng vốn đầu tư phát triển 7 tháng ước đạt 41.306 tỷ đồng, bằng 48% kế hoạch.

(7) Số lao động được tạo việc làm mới 7 tháng ước đạt 20.959 lao động, bằng 69,86% kế hoạch năm.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn

- Về trồng trọt: Tình hình sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh ổn định, không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm đối với cây trồng. Các cây trồng được gieo trồng đảm bảo tiến độ và khung lịch thời vụ. Tiếp tục thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cấp, quản lý và giám sát mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói. Đến nay toàn tỉnh đã cấp được 121 mã số vùng trồng⁴.

⁴ Trong đó: 48 mã số phục vụ xuất khẩu (chè, bưởi, dứa, thanh long, chuối, nghệ, đào, nhãn, vải, chôm chôm) và 73 Mã số phục vụ tiêu thụ nội địa (chè, lúa, cây ăn quả có múi, thanh long, cà chua, rau, chuối, nghệ, đào, nhãn, vải, chôm chôm).

Trong tháng 7, toàn tỉnh gieo trồng ước đạt 45.922 ha lúa và 26.469 ha ngô, lũy kế 7 tháng gieo cấy ước đạt 71.458 ha lúa, bằng 96,6% kế hoạch năm, ước gieo trồng 56.520 ha ngô, bằng 95,5% kế hoạch năm. Trong đó: Lúa vụ Đông Xuân diện tích ước đạt 29.009 ha; đối với vụ Hè Thu, diện tích lúa đã cấy ước đạt 42.449 ha. Ngô vụ Đông Xuân diện tích ước đạt 31.231 ha; đối với vụ Hè Thu, đã trồng ước đạt 25.289 ha ngô. Bên cạnh đó tỉnh vẫn chú trọng đến việc sản xuất một số hàng hóa chủ lực và cây trồng khác trên địa bàn⁵.

- Về chăn nuôi - thủy sản: Các địa phương tiếp tục theo dõi diễn biến thời tiết, tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh cũng như công tác kiểm dịch và vận chuyển động vật và sản phẩm từ động vật. Tổng đàn gia súc ước đạt **1,51** triệu con, bằng 97% kế hoạch năm; tổng đàn gia cầm ước đạt 12,98 triệu con, bằng 99,3% kế hoạch; sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt **94.346** tấn, bằng 59,4% kế hoạch⁶.

Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ước đạt **4.890,05** ha, bằng 99,8% kế hoạch năm; nuôi cá lồng ước đạt 2.872 lồng, bằng 100,7% kế hoạch năm; sản lượng thủy sản ước đạt **15.505** tấn, bằng 55,4% kế hoạch năm. Thực hiện thả cá giống bổ sung nguồn lợi hồ được 23,6 tấn cá. Sản phẩm nuôi trồng thủy sản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của tỉnh; đồng thời sản xuất thủy sản của tỉnh còn cung ứng ra thị trường ngoài tỉnh khoảng 10 - 20%. Công tác sản xuất và cung ứng giống thủy sản (cá hương, cá giống các loại) trong tháng 7 đạt 8,9 triệu con, lũy kế đạt 38,4 triệu con.

- Về lâm nghiệp: Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng được chú trọng triển khai thực hiện. Trồng rừng tập trung đạt **11.732,6** ha, trồng cây phân tán 6.959,6 nghìn cây, quy ra diện tích đạt 6.959,6 ha; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 8.629,6 ha. Về khai thác lâm sản: khai thác gỗ ước đạt **838.492** m³ gỗ; lâm sản khác ước đạt 86.307 tấn các loại, củi ước đạt 754.053 ster, 36,3 nghìn tấn vỏ quế khô, 168,3 nghìn tấn cành lá quế. Toàn tỉnh xảy ra 04 vụ cháy rừng với diện tích thiệt hại 0,594 ha rừng tự nhiên và 0,987 ha cây trồng chưa thành rừng.

- Về phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới

Thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới: Sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, lũy kế có **37/89** xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 41,6% tổng số xã toàn tỉnh (*đây là các xã trước khi hợp nhất đã đạt chuẩn Nông thôn mới theo tiêu chuẩn giai đoạn 2021-2025*); có **01/37** xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đối với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Trong 7 tháng đầu năm 2025, đã công nhận 62 sản phẩm OCOP mới, đạt 114,8% so với kế hoạch. Lũy kế đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đã đánh giá, phân hạng được 605 sản phẩm.

⁵ Cây chè: Diện tích chè toàn tỉnh đến nay đạt 16.014 ha/16.046 ha, đạt 99,8% KH; Sản lượng thu hoạch chè búp tươi đạt 84.983 tấn/128.000 tấn, đạt 66,4% KH. Tình hình tiêu thụ thuận lợi, giá thu mua chè búp tươi trung bình 7.000 - 10.000 đ/kg. Cây ăn quả 7 tháng ước đạt 23.281 ha, sản lượng ước đạt 99.420 tấn.

⁶ Hiện có 1.176 cơ sở chăn nuôi đạt quy mô chăn nuôi trang trại theo Luật Chăn nuôi, trong đó có 115 trang trại chăn nuôi đạt tiêu chí kinh tế trang trại có giá trị sản xuất đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên (theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT), chiếm 95,83% tổng số 120 trang trại đạt kinh tế trang trại của tỉnh.

Công tác phát triển kinh tế tập thể: Lũy kế 7 tháng đã thành lập mới 30 hợp tác xã và 83 tổ hợp tác. Hiện nay tổng số Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh là 804 Hợp tác xã và 2.801 tổ hợp tác nông nghiệp, với trên 12.000 thành viên.

- *Về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:* Trong tháng vừa qua, trên địa bàn tỉnh Lào Cai xảy ra 05 đợt thiên tai làm 05 người chết, 08 người bị thương; 768 nhà cửa bị thiệt hại⁷... ước thiệt hại khoảng 18,1 tỷ đồng. Lũy kế 7 tháng, ước thiệt hại là 24,9 tỷ đồng.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng trên địa bàn tỉnh đối mặt với nhiều khó khăn và chưa đạt được tiến độ như kỳ vọng.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp: Trên địa bàn tỉnh Lào Cai hiện có 83 dự án khai thác khoáng sản được cấp phép khai thác, trong đó có 12 dự án khai thác quặng apatit; 05 dự án khai thác quặng đồng; 16 dự án khai thác quặng sắt; 03 dự án khai thác quặng graphit; 34 dự án khai thác đá hoa trắng; 06 dự án khai thác chì kẽm; 02 dự án khai thác than; 02 dự án khai thác thạch anh; 01 dự án khai thác đất hiếm; 01 dự án khai thác quặng secpentin và 01 dự án khai thác nước khoáng nóng. Hiện nay do thiếu nguồn cung nguyên liệu, vướng mắc trong triển khai dự án và khó khăn nội tại của doanh nghiệp sản xuất đã ảnh hưởng lớn đến giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn. *Về hóa chất và môi trường:* Từ đầu năm 2025 đến nay, giá bán các sản phẩm phốt pho vàng có sự khởi sắc hơn so với cùng kỳ năm 2024 (hiện nay giá bán khoảng 4.000 USD/tấn tương ứng 84 triệu VNĐ/tấn), lượng hàng tồn kho không nhiều.

Về thủy điện: Tính đến thời điểm báo cáo số lượng các nhà máy thủy điện đang phát điện 108 công trình với tổng công suất 1.768,85 MW. Trong tháng vừa qua, thời tiết trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa nhiều, nhiều nơi có nguy cơ sạt lở, lũ quét gây ảnh hưởng đến sản lượng điện. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thủy điện chủ động ứng phó thiên tai, tăng cường đảm bảo an toàn cho người và công trình thi công xây dựng.

7 tháng đầu năm 2025, Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh dự ước **tăng 6,73%** so với cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 7 ước đạt **7.355,8** tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt **39.374** tỷ đồng, bằng 54% so với kế hoạch, tăng 9,3% so với cùng kỳ.

2.3. Lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch

- Hoạt động thương mại, dịch vụ

Trong tháng 7 vừa qua do ảnh hưởng từ thời tiết, mưa lớn kéo dài và có nguy cơ sạt lở đất nên lượng khách đến tham quan, mua sắm tại các địa phương trong tỉnh có xu hướng giảm, khiến cho doanh thu các ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, dịch vụ vận tải giảm so với các tháng trước. Nguồn cung các mặt hàng

⁷ Thiệt hại về chăn nuôi: 269 con gia cầm bị chết. Thiệt hại về giao thông: Tuyến đường giao thông Trung ương (quốc lộ): chiều dài bị sạt lở, hư hỏng: 175 m; khối lượng đất sạt lở taluy dương: 16.040 m³/189 vị trí; tuyến đường giao thông địa phương (đường tỉnh, đường huyện, đường xã) chiều dài bị sạt lở, hư hỏng: 88 m; khối lượng đất sạt lở taluy dương: 2.687 m³/121 vị trí. Thiệt hại về thủy lợi: 01 công trình thủy lợi bị thiệt hại, hư hỏng. Thiệt hại về thủy sản: Diện tích ao cá truyền thống bị thiệt hại: 18,3 ha. Ước thiệt hại khoảng 18.100 triệu đồng. Lũy kế trong 7 tháng, ước thiệt hại là 24.900 triệu đồng.

lượng thực, thực phẩm tương đối dồi dào, đáp ứng tốt nhu cầu đời sống của nhân dân, giá cả hàng hóa ổn định, không có hiện tượng đầu cơ găm hàng, tăng giá bất hợp lý. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 7/2025 ước đạt **7.150 tỷ đồng**, tăng 2% so với tháng trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt **47.986 tỷ đồng**, bằng 56,8% so với kế hoạch, tăng 14,9% so với cùng kỳ.

- Xuất nhập khẩu

Công tác quản lý hoạt động xuất nhập khẩu được các cơ quan quản lý tăng cường triển khai. Tại cửa khẩu quốc tế đường bộ số II Kim Thành, hoạt động thông quan hàng hóa trong tháng cơ bản ổn định, không xảy ra các vi phạm, vụ việc phức tạp tại cửa khẩu. Duy trì trực ban, giám sát tại các cửa khẩu, nắm bắt các thông tin liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh phục vụ cho công tác điều hành, phối hợp và cập nhật, tổng hợp số liệu. Lượng phương tiện thông quan tại cửa khẩu duy trì trung bình khoảng trên 450 xe/ngày, trong đó phương tiện nhập khẩu tăng mạnh, có thời điểm đạt trên 400 xe hàng/ngày. Tại cửa khẩu quốc tế ga đường sắt, hoạt động thông quan duy trì từ 2-3 chuyến tàu xuất nhập cảnh/ngày; hàng hóa thông quan chủ yếu là lưu huỳnh quá cảnh.

Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu trong tháng 7/2025 ước đạt 302,9 triệu USD tăng 8,78% so với tháng trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt **1.662,3** triệu USD, bằng 53,3% kế hoạch, giảm 22,3% so với cùng kỳ năm 2024 *(do phía Trung Quốc siết chặt chất lượng hàng hóa nhập khẩu, đặc biệt đối với mặt hàng trái cây nên việc xuất khẩu một số loại trái cây như: Sầu riêng, mít sang Trung Quốc gặp khó khăn)*.

- Du lịch

Trong tháng 7, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh Lào Cai có xu hướng giảm do chịu tác động của yếu tố thời tiết *(thường xuyên xảy ra mưa lớn, sương mù và nguy cơ sạt lở đất tại các vùng núi cao tại các địa phương: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, Mù Cang Chải,...)* ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động tham quan, trải nghiệm và an toàn của du khách. Tổng lượt khách ước đạt 966.198 lượt, bằng 9,42% kế hoạch, trong đó khách quốc tế đạt 95.326 lượt, chiếm 9,87% tổng lượt khách. Lũy kế 7 tháng ước đạt **6.760.993** lượt khách. Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 3.427 tỷ đồng, giảm 2% so với tháng trước; lũy kế 07 tháng ước đạt **29.043 tỷ đồng**, bằng 62,52% kế hoạch.

Duy trì hiệu quả hoạt động thông tin, tư vấn du lịch cho du khách tại các Nhà du lịch cấp tỉnh. Ứng dụng mạnh mẽ và khai thác các nền tảng số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch trong nước và quốc tế thông qua các chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh; chương trình hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh trong hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

2.4. Về thu, chi ngân sách, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển

- Về thu, chi ngân sách

Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn duy trì ổn định và có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức triển khai hiệu quả các giải pháp tài chính,

ngân sách nhằm thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định pháp luật. Đẩy mạnh cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho chi đầu tư phát triển tiến tới phát triển toàn diện.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 7 đạt 1.912 tỷ đồng, bằng 162% kịch bản thu tháng 7; thực hiện lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **10.730** tỷ đồng, bằng 79% dự toán Trung ương giao, bằng 51% dự toán tỉnh giao, bằng 107,3% kịch bản thu 7 tháng; bằng 49% kịch bản cả năm, tăng 30% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương 7 tháng đạt 26.278 tỷ đồng, bằng 80% dự toán Trung ương giao, bằng 51% dự toán tỉnh giao và bằng 122% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 7.551,2 tỷ đồng, bằng 147% dự toán Trung ương, bằng 52% dự toán tỉnh giao và bằng 88% so với cùng kỳ năm trước; chi thường xuyên 14.211,6 tỷ đồng, bằng 62% dự toán Trung ương, bằng 54% dự toán tỉnh giao và bằng 159% so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động tín dụng

Thị trường tiền tệ tiếp tục ổn định, các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân luôn duy trì thực hiện và bảo đảm tốt khả năng chi trả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế và nhu cầu vay vốn của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách xã hội.

Lũy kế đến hết ngày 31/7/2025, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 96.500 tỷ đồng, tăng 11,65% so với thời điểm 31/12/2024, chiếm 64,3% tổng nguồn vốn. Các ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân đã chủ động huy động nguồn vốn trên địa bàn, giảm sự phụ thuộc nguồn vốn trụ sở chính.

Tổng dư nợ cho vay đến 31/7/2025 ước đạt 122.700 tỷ đồng, tăng 8,39% so với thời điểm ngày 31/12/2024. Nguồn vốn tín dụng đáp ứng tốt nhu cầu người dân, doanh nghiệp. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng/tổng dư nợ trên địa bàn tỉnh ở ngưỡng an toàn dưới 1%.

- Về giải ngân vốn đầu tư công

Tổng vốn đầu tư phát triển 7 tháng ước đạt 41.306 tỷ đồng, bằng 48,6% kế hoạch. Đến nay tỉnh Lào Cai đã giao là 15.119,9 tỷ đồng (*trong đó: đã giao chi tiết 14.748,6 tỷ đồng bằng 97,5% kế hoạch; chưa giao chi tiết: 371,3 tỷ đồng bằng 2,5% kế hoạch*).

Tính đến hết ngày 31/7/2025, đã giải ngân đạt 4.917,1 tỷ đồng, bằng **32,5%** kế hoạch, cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 (*cùng kỳ năm 2024 tỉnh Yên Bái đạt 30,6%, tỉnh Lào Cai cũ đạt 32,4%*). Riêng đối với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao: Giải ngân đạt 4.622,7 tỷ đồng/kế hoạch 9.047.933 triệu đồng, bằng **51,1%** kế hoạch.

- Thu hút đầu tư phát triển

Không ngừng tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các nhà đầu tư và doanh nghiệp thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là về thủ tục đất đai, đầu tư, xây dựng, tín dụng, thuế, hải quan...; kịp thời thu hồi các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư nhưng không triển khai thực hiện.

Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh được đẩy mạnh; công bố công khai việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp để biết và giám sát việc thực hiện. Lũy kế 7 tháng năm 2025, đã cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho **38** dự án, với số vốn đăng ký đầu tư tương đương 11.671,7 tỷ đồng⁸; 67 dự án FDI còn hiệu lực với số vốn đăng ký đạt 1.082,66 triệu USD.

- Phát triển doanh nghiệp

Tình hình đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, đặc biệt số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh, trong tháng 7 đã thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho 115 doanh nghiệp và 33 đơn vị trực thuộc, tăng 19,5% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 862,7 tỷ đồng; đăng ký tạm ngừng hoạt động 50 doanh nghiệp, giảm 4,7% so với cùng kỳ; giải thể 15 doanh nghiệp, tăng 22% so với cùng kỳ; hoạt động trở lại 26 doanh nghiệp, giảm 20% so với cùng kỳ.

Lũy kế từ đầu năm đến nay, thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho **635** doanh nghiệp và 92 đơn vị trực thuộc, tăng 7,2% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 4.123 tỷ đồng; đăng ký tạm ngừng hoạt động cho 1.016 doanh nghiệp, tăng 23,9% so với cùng kỳ; giải thể 134 doanh nghiệp, tăng 39,1% so với cùng kỳ. Hoạt động trở lại 231 doanh nghiệp, tăng 2,3% so với cùng kỳ.

Tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025 thu hút trên 250 đại biểu đại diện cho doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh⁹ đồng thời tổ chức Lễ ra mắt Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lào Cai để tiếp nhận, giải đáp kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

2.5. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường gắn với thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, các dự án phát triển quỹ đất; cho chủ trương để triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di chuyển hạ tầng kỹ thuật phục vụ thi công xây dựng Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; dự án đường điện 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên đoạn qua địa bàn tỉnh. Trong 7 tháng đã thẩm định 109 lượt hồ sơ giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đã quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho 84 tổ chức với tổng diện tích 229,1 ha đất¹⁰.

⁸ Lĩnh vực nông lâm nghiệp thủy sản: 02 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 318,6 tỷ đồng. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng: 30 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 11.212,6 tỷ đồng (trong đó: 01 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 7,1 triệu USD). Lĩnh vực thương mại dịch vụ và du lịch: 06 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 314,3 tỷ đồng.

⁹ Trong đó có một số doanh nghiệp, tập đoàn lớn như: Tập đoàn Central Retail Việt Nam; Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam, Công ty TNHH Dịch vụ du lịch cáp treo Fansipan SaPa (Tập đoàn Sun Group), Tổng Công ty Vigalcera, Công ty CP Tập đoàn Hóa chất nhựa - PLASCHEM, Tổng công ty Khoáng sản TKV (mỏ đồng Sin Quyền), Công ty CP Đầu tư phát triển công nghiệp Lào Cai, Công ty TNHH Điện sinh khối Erex Yên Bái; Công ty TNHH Hương Gia vị Sơn Hà.

¹⁰ Trong đó: Giao đất cho 52 tổ chức với diện tích 65,02 ha; thuê đất cho 27 tổ chức với diện tích 160,83 ha; gia hạn thuê đất cho 05 tổ chức với diện tích 3,25 ha.

3. Phát triển văn hóa - xã hội

3.1. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Chất lượng giáo dục toàn diện được chú trọng nâng cao rõ rệt. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ được triển khai đồng bộ, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai hiệu quả ở tất cả các khối lớp; số học sinh dự thi học sinh giỏi quốc gia THPT cao nhất từ trước đến nay (128 giải/194 em), lần đầu tiên tỉnh có học sinh đạt Huy chương Đồng Olympic Tin học Châu Á - Thái Bình Dương.

Mô hình trường học gắn với đặc thù địa phương được nhân rộng (trường học hạnh phúc, “Trường xanh”, trường học chuyển đổi số...); hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp được quan tâm, đạt nhiều thành tích¹¹; duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học (mức độ 1, 2, 3); phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, 2. Trong tháng đã thực hiện tuyển sinh đào tạo nghề cho 616 người có trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng. Lũy kể đến ngày 15/7/2025: Đã tuyển sinh đào tạo nghề cho 11.304 người¹² (đạt 38,3 % kế hoạch).

3.2. Lĩnh vực văn hoá thông tin, thể dục thể thao

Hoạt động văn hóa: Các hoạt động phục vụ văn hóa cơ sở tiếp tục được triển khai theo kế hoạch¹³, đặc biệt chú trọng các hoạt động tuyên truyền với các nội dung hướng về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025)¹⁴. Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như: Tiếp tục triển khai kế hoạch tổ chức triển lãm các thành tựu kinh tế - xã hội kỷ niệm 80 năm quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tham mưu triển khai Kế hoạch tổ chức Festival Sông Hồng năm 2025.

Hoạt động thể thao: Tiếp tục nâng cao thành tích tham gia các giải thể thao toàn quốc và duy trì tổ chức đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trong cộng đồng, cải thiện thể lực, tầm vóc con người Lào Cai. 07 tháng đã tham gia 05 giải thể thao toàn quốc đạt 05 huy chương các loại (01 Huy chương bạc và 04 Huy chương đồng). Lũy kể đạt 135 huy chương các loại, bằng 158,8% kế; đã tổ chức 22/38 giải thể thao phong trào, bằng 57,8% kế hoạch. Chú trọng công tác xây

¹¹ Năm thứ hai liên tiếp đạt giải tại cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp cấp quốc gia (01 giải Ba), 6/6 dự án đạt giải tại cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia (03 giải Nhì, 01 giải Ba, 02 giải triển vọng).

¹² Cao đẳng 793 người, trung cấp 1.279 người, trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 9.232 người; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn cho 30 người.

¹³ Thực hiện các hoạt động chiếu phim lưu động tuyên truyền lưu động lồng ghép với các hoạt động chuyên môn thường xuyên khác tại các địa phương trên toàn tỉnh. Thực hiện 10 buổi biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và cơ sở, lũy kế tổ chức được 64/70 buổi, bằng 91,4% kế hoạch năm. Xây dựng 7/17 tiết mục mới, bằng 41,1% kế hoạch năm. Thực hiện biểu diễn phục vụ chương trình kỷ niệm 100 năm báo chí cách mạng Việt Nam; lễ công bố xóa nhà tạm, nhà dột nát; lễ công bố thành lập tỉnh Lào Cai mới.

¹⁴ Xây dựng kế hoạch tham gia liên hoan tuyên truyền lưu động toàn quốc chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam

dựng và phát triển phong trào thể dục thể thao ở cơ sở, tạo nguồn vận động viên cho tuyển tỉnh cũng như bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc.

3.3. Lĩnh vực Y tế

Tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương triển khai linh hoạt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gắn với triển khai nhiệm vụ năm 2025. Quan tâm thực hiện hiệu quả chương trình hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương và quốc tế trong đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng quản lý, vận hành cơ sở khám chữa bệnh. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ trong các cơ sở khám chữa bệnh, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân. Duy trì và nâng cao tỷ lệ hài lòng người bệnh ở các đơn vị. Bảo đảm cung ứng thuốc cho công tác khám, chữa bệnh, phòng và ứng phó với dịch bệnh; tăng cường công tác phòng, chống dịch cúm mùa; thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm chất lượng thuốc trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 7, đã khám, chữa bệnh cho 309.848 lượt người; lũy kế đến thời điểm hiện tại, đã khám, chữa bệnh cho 2.154.692 lượt người, công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 107,5%. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt **57,8 %**.

3.4. An sinh xã hội

Tổ chức các đoàn đại biểu của tỉnh đi dâng hương tại các Nghĩa trang Liệt sỹ Quốc gia và các khu di tích lịch sử; thăm hỏi, tặng 20.670 suất quà của Chủ tịch nước và của tỉnh cho người có công và thân nhân người có công trên địa bàn tỉnh nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2025) với kinh phí thực hiện 8.258,9 triệu đồng¹⁵.

Đã thẩm định, giải quyết chế độ chính sách cho 1.592 lượt trường hợp hồ sơ người có công; lũy kế 7 tháng, đã thẩm định, giải quyết chế độ chính sách cho 9.161 lượt hồ sơ người có công¹⁶, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công và bảo vệ chăm sóc trẻ em được tích cực triển khai. Số người tham gia Bảo hiểm xã hội là 164.517 người, đạt 97,33% kế hoạch năm (tăng 4.051 người, tương đương 6,8% so cùng kỳ năm 2024), trong đó: Bảo hiểm xã hội là bắt buộc 122.651 người; Bảo hiểm xã hội tự nguyện 41.866 người.

¹⁵ Trong đó: Quà của Chủ tịch nước 9.354 suất, kinh phí 3.238,4 triệu đồng; quà của tỉnh 11.316 suất, kinh phí 5.020,5 triệu đồng.

¹⁶ Di chuyển đi - đến hồ sơ người có công 89 trường hợp; giới thiệu ra hội đồng giám định y khoa 15 trường hợp; giới thiệu di chuyển hài cốt liệt sỹ 05 trường hợp; quyết định (trợ cấp hàng tháng, một lần; hưởng thêm chế độ phụ cấp khu vực; hưởng lại chế độ ưu đãi; điều chỉnh trợ cấp; chấm dứt chế độ ưu đãi; trợ cấp mai táng phí; trợ cấp thờ cúng liệt sỹ; trợ cấp ưu đãi trong GDDT; sửa đổi, bổ sung thông tin trong hồ sơ người có công; quyết định xác định thông tin mộ liệt sỹ bằng phương pháp thực chứng ...) cho 1.625 trường hợp; ban hành quyết định điều dưỡng năm 2025 cho 3.409 trường hợp (trong đó: điều dưỡng tập trung 1.228 người; điều dưỡng tại nhà 2.181 người); quyết định cấp kinh phí thờ cúng liệt sỹ năm 2025 cho 3.852 trường hợp, kinh phí 5.392,8 triệu đồng; quyết định cấp kinh phí mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình năm 2025 cho 166 trường hợp, kinh phí 245,22 triệu đồng.

Trong tháng 7 đã giải quyết việc làm cho 1.761 lao động. Lũy kế đến tháng 7 năm 2025: Đã giải quyết việc làm cho 20.959 đạt 69,86% kế hoạch năm¹⁷.

3.5. Lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số

Tiếp tục nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tập trung triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, trách nhiệm nhiệm vụ chính lý, số hóa hồ sơ, tài liệu theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy bảo đảm hoàn thành theo yêu cầu và tiến độ đề ra. Tham mưu tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược chuyển đổi số báo chí trên địa bàn tỉnh.

4. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

4.1. Quân sự - quốc phòng

Quản trị và triển khai hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, trực sẵn sàng phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội và công tác dân vận; củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện. Tăng cường giáo dục quốc phòng, an ninh toàn dân; đẩy mạnh huấn luyện, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân, tự vệ. Khu vực phòng thủ tỉnh, huyện được xây dựng ngày càng vững chắc. Chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia được giữ vững; đường biên, mốc giới, cửa khẩu được quản lý chặt chẽ; công tác xuất nhập cảnh, quản lý người nước ngoài được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

4.2. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn về cơ bản ổn định. Lực lượng công an là nòng cốt đã phối hợp chặt chẽ với các cấp các ngành tích cực, chủ động triển khai kế hoạch đảm bảo an ninh các địa bàn có tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự, luôn chủ động trong mọi tình huống, không để xảy ra các vụ việc phức tạp, bất ngờ. Trong tháng, xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông và va chạm giao thông đường bộ, làm 8 người chết (giảm 43,33% so với cùng kỳ), bị thương 20 người (giảm 28,57% so với cùng kỳ).

4.3. Hoạt động đối ngoại

Tiếp tục triển khai các nghị quyết, chỉ thị của trung ương, bộ, ngành về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; các hiệp định thương mại tự do. Hoạt động đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh, đã chủ động triển khai các hoạt động về ngoại giao chính trị, ngoại giao

¹⁷ Trong đó từ chương trình phát triển kinh tế xã hội 6.027 người, vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 6.835 người, xuất khẩu lao động 602 người, cung ứng lao động tỉnh ngoài 7.495 người.

kinh tế, ngoại giao văn hóa. Chú trọng quan hệ hợp tác hữu nghị, các hoạt động hợp tác quốc tế. Tăng cường hữu nghị hợp tác với các địa phương có quan hệ truyền thống với tỉnh Lào Cai như: tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Vùng Nouvelle Aquitaine (Cộng hòa Pháp) và mở rộng quan hệ đối ngoại với các đối tác nước ngoài khác như: Hàn Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Israel, Lào... Chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến để tổ chức thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

5. Tình hình sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính sau sáp nhập tỉnh, đến nay, tỉnh Lào Cai (mới) đã cơ bản hoàn thành việc tinh gọn hệ thống các cơ quan, đơn vị hành chính. Cụ thể: số lượng sở và các tổ chức hành chính tương đương cấp sở được giảm từ 41 đơn vị (trong đó Lào Cai cũ có 21 đơn vị, Yên Bái có 20 đơn vị) xuống còn 17 đơn vị, giảm 24 đơn vị so với thời điểm 31/12/2024. Số lượng chi cục, phòng và các tổ chức tương đương thuộc UBND cấp tỉnh giảm từ 263 đơn vị (Lào Cai cũ 140, Yên Bái 123) xuống còn 114 đơn vị, giảm 149 đơn vị. Đồng thời, đã giảm 18 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm 2 thị xã, 2 thành phố và 14 huyện) và 213 phòng chuyên môn cấp huyện. Triển khai sửa chữa, nâng cấp trụ sở, cải tạo các phòng làm việc, mua sắm trang thiết bị thiết yếu, đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động điều hành, tác nghiệp hạn chế tối đa tình trạng chậm trễ, ách tắc trong giải quyết công việc. Chỉ đạo xây dựng các chính sách hỗ trợ, bảo đảm điều kiện làm việc, sinh hoạt của cán bộ, công chức bị ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy. Sau 01 tháng sáp nhập tỉnh và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã góp phần tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Về cải cách thủ tục hành chính

Các hoạt động trong tháng vừa qua tại các Trung tâm phục vụ hành chính công diễn ra tương đối ổn định không bị gián đoạn trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được áp dụng thực hiện. Các Trung tâm hành chính công cấp xã được hỗ trợ triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm sau sáp nhập nhằm đảm bảo các hoạt động cung cấp và giải quyết dịch vụ công được duy trì ổn định nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức. Tổng số hồ sơ tiếp nhận tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và cấp xã trong tháng vừa qua là 23.723 hồ sơ, trong đó hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 11.608 hồ sơ chiếm 48,9%, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 12.115 hồ sơ chiếm 51,1%. Các sở, ban, ngành và các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công đã xử lý, giải quyết 18.785/23.723 hồ sơ đạt 79,1%, trong đó số hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 97,1%. Tỷ lệ hồ sơ quá hạn (bao gồm hồ sơ đã giải quyết và chưa giải quyết quá hạn) chiếm 2,9%.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả ứng dụng (app) Công dịch vụ công của tỉnh trên nền tảng thiết bị thông minh để hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp tra cứu, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến được thuận lợi. 100% tài khoản của

công dân khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đều thực hiện đăng nhập thông qua ứng dụng VNeID của Bộ Công an nhằm xác thực thông tin chính xác, đầy đủ và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức và cá nhân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong tháng vừa qua, tỉnh Lào Cai (mới) trên cơ sở hợp nhất của tỉnh Lào Cai (cũ) và tỉnh Yên Bái đã tổ chức triển khai kịp thời các kế hoạch, chương trình thực hiện nghị quyết của Chính Phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh. Các ngành, địa phương đã chủ động, tích cực thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm chế độ làm việc, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực.

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ¹⁸; hoạt động sản xuất, kinh doanh có dấu hiệu tích cực. Chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được nâng lên; thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và các chính sách an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng thực hiện. Các hoạt động kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ được tổ chức trang trọng, ý nghĩa, thiết thực trên địa bàn toàn tỉnh.

Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp cơ bản ổn định, thông suốt; bên cạnh đó đã tập trung việc sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quản lý tốt biên chế sát thực tế. Tình hình thực hiện thủ tục hành chính sau sáp nhập được đảm bảo không bị gián đoạn tránh xảy ra tình trạng chậm trễ giải quyết cho người dân, doanh nghiệp.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được bảo đảm, không phát sinh các vụ việc phức tạp. Công tác phòng chống tội phạm, giữ gìn trật tự được triển khai đạt kết quả tốt.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chưa đáp ứng tiến độ đề ra¹⁹;
- Một số cơ quan, đơn vị còn chậm thực hiện nhiệm vụ hoặc thực hiện nhưng chưa bảo đảm theo đúng tiến độ, chất lượng đề ra²⁰.

¹⁸ Doanh thu từ hoạt động du lịch tăng 52% so với cùng kỳ; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng 30% so với cùng kỳ...

¹⁹ Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu giảm 22,25% so với cùng kỳ năm 2024; (2) Tỷ lệ giải ngân mới đạt 32,5% kế hoạch; (3) Tuyển sinh đào tạo nghề đạt 38,3 % kế hoạch,...

²⁰ Sở Nội vụ khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết chính sách cho số lái xe dôi dư, bảo đảm chế độ, chính sách cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

- Còn một số nhiệm vụ, dự án trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện²¹, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, dẫn đến chậm tiến độ thi công dự án mặc dù đã được cấp có thẩm quyền thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo.

- Tình hình vận hành sơ bộ bộ máy địa phương 2 cấp còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như: thiếu cán bộ làm công tác chuyên môn, trụ sở làm việc của các địa phương chưa đồng bộ, nhiều nơi còn đang bố trí tạm thời, chưa tập trung...

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 8 VÀ CUỐI NĂM 2025

1. Tập trung vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc bảo đảm ổn định cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức, sau khi sắp xếp sẵn sàng triển khai ngay công việc được giao không để đứt gãy, gián đoạn; tiếp tục sắp xếp, xử lý tài sản công theo quy định. Bảo đảm chi trả chính sách minh bạch, kịp thời cho các nhóm đối tượng theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ; Công điện số 137/CD-TTg ngày 20/12/2024; Công điện số 140/CD-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt trên 8%; Công điện số 47/CD-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 08/5/2025 của Chính phủ. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế tư nhân.

3. Chỉ đạo quyết liệt việc đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công, triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm.

4. Tập trung thực hiện các dự án trọng điểm, chiến lược: Tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (mở rộng) qua đoạn địa phận tỉnh Lào Cai; dự án Đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; dự án Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên,...; các công trình giao thông, y tế, giáo dục,...

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, đô thị, du lịch và các dự án cần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo Công điện số 112/CD-TTg và Công điện số 13/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

²¹ Như: (1) Chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện phân loại hồ sơ, tài liệu để xác định những loại tài liệu cần số hóa; bảo đảm trang thiết bị đầu cuối; đường truyền; bố trí nhân sự và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tham gia số hóa; (2) Dự án Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên (đoạn qua địa phận tỉnh Lào Cai); (3) Dự án Đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đoạn qua địa phận tỉnh Lào Cai; (4) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Trấn Yên (giai đoạn 1); (5) Di chuyển, sắp xếp các dự án bị trong khu, cụm công nghiệp bị ảnh hưởng.

6. Tích cực triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, đảm bảo hoàn thành mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số; trong đó tập trung thực hiện tốt Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính nội bộ, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

8. Quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội; vấn đề cấp bách, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành, tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 8 năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ;
- Quân khu II;
- TT. Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- VP Tỉnh ủy và các Ban xây dựng Đảng;
- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH (Thảo).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn